

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-TTr
V/v hướng dẫn thực hiện công
tác kê khai, công khai bản kê
khai tài sản, thu nhập năm 2024

Mỹ Đức, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện;
- HĐND-UBND các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS.

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Văn bản số 4054/UBND-TTTP ngày 03/12/2024 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện công tác kê khai và kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2024; Kế hoạch số 152-KH/HU ngày 05/12/2024 của Huyện ủy Mỹ Đức triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai năm 2024; UBND huyện yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện công tác kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2024 như sau:

1. Việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác kê khai, kiểm soát TSTN năm 2024

1.1. Tài sản, thu nhập phải kê khai

Theo khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, TSTN thu nhập phải kê khai bao gồm:

- Quyền sử dụng đất, nhà ở, công trình xây dựng và tài sản khác gắn liền với đất, nhà ở, công trình xây dựng;
- Kim khí quý, đá quý, tiền, giấy tờ có giá và động sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng trở lên;
- Tài sản, tài khoản ở nước ngoài;
- Tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai.

1.2. Phương thức và thời điểm kê khai TSTN

- **Kê khai lần đầu:** Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Việc kê khai

phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác.

- **Kê khai bổ sung:** Việc kê khai bổ sung được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên trừ trường hợp đã kê khai hằng năm.

- **Kê khai hằng năm:** Công chức là Kế toán viên, Thanh tra viên; Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên, bao gồm:

- + Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND, UBND huyện;
- + Trưởng, Phó Ban Pháp chế; Ban Kinh tế HĐND huyện;
- + Trưởng, Phó các phòng chuyên môn và tương đương thuộc huyện;
- + Giám đốc, Phó Giám đốc Ban quản lý dự án ĐTXD, Trung tâm Phát triển Quỹ đất, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;
- + Trưởng, Phó Ban Quản lý khu di tích thắng cảnh Hương Sơn;
- + Giám đốc, Phó Giám đốc; Trưởng, Phó các phòng và viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hưởng phụ cấp chức vụ tương đương Phó phòng trở lên của các đơn vị trực thuộc Trung tâm y tế;
- + Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- + Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS.

- **Kê khai phục vụ công tác cán bộ:** Kê khai phục vụ công tác cán bộ được thực hiện đối với những trường hợp sau:

+ Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác. Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

+ Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Thời điểm kê khai thực hiện theo quy định của pháp luật về bầu cử.

1.3. Tổ chức việc kê khai TSTN năm 2024

- Các cơ quan, đơn vị lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập trong đó phân rõ từng loại đối tượng KKTS lần đầu (nếu có), hàng năm, kê khai bổ sung (nếu có) nộp cho Phòng Nội vụ huyện, thời gian xong **trước ngày 13/12/2024**.

- Phòng Nội vụ huyện có trách nhiệm lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm, kê khai bổ sung, kê khai lần đầu trình chủ tịch UBND huyện phê duyệt **trước ngày 19/12/2024**, trong đó phân rõ từng loại đối tượng thuộc diện kê khai lần đầu, kê khai bổ sung, kê khai hằng năm (đối với kê

khai hằng năm phân định rõ đối tượng thuộc Ban thường vụ Thành ủy quản lý, Ban Thường vụ huyện ủy quản lý và các đối tượng còn lại). Tiếp nhận bản KKTS. Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

- Mẫu bản kê khai TSTN theo Phụ lục số I, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

1.4. Tiếp nhận bản kê khai tài sản năm 2024

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý bản kê khai.

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức quy định tại **mục 1.2** thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thực hiện kê khai, nộp bản Kê khai tài sản cho Ban Tổ chức Huyện ủy theo Kế hoạch số 152-KH/HU ngày 05/12/2024 của Huyện ủy Mỹ Đức.

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức quy định tại **mục 1.2** còn lại nộp 02 bản kê khai tài sản cho Phòng Nội vụ huyện. Thời gian tiếp nhận Bản kê khai tài sản, thu nhập **trước ngày 25/12/2024**.

1.5. Việc công khai bản kê khai TSTN

Việc công khai bản kê khai thực hiện theo Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng và Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, trong đó bản kê khai được công khai chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày cơ quan, tổ chức, đơn vị, quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai bàn giao bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát TSTN.

Cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện công khai bản kê khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc công khai tại cuộc họp:

- **Công khai bằng hình thức niêm yết:** Thời gian niêm yết bản kê khai là 15 ngày. Vị trí niêm yết phải bảo đảm, an toàn, thuận tiện cho việc đọc các bản kê khai. Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.

- **Công khai tại cuộc họp:** Cuộc họp công khai bản kê khai phải bảo đảm có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện công tác kiểm soát TSTN

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đến người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm

2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và các văn bản có liên quan đến công tác kiểm soát TSTN.

3. Giao nhiệm vụ

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện căn cứ vào Văn bản này và chức năng, nhiệm vụ được giao, tình hình thực tiễn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện theo quy định; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và tự kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

- Giao Thanh tra Huyện: Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện việc kê khai TSTN theo quy định. Căn cứ Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát TSTN được ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị, có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện việc bàn giao bản kê khai TSTN cho cơ quan kiểm soát TSTN theo quy định.

UBND Huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên (Th. hiện);
- Thanh tra thành phố (B/c);
- T.T Huyện uỷ, T.T HĐND huyện (B/c);
- Ủy Ban Kiểm tra Huyện uỷ;
- Ban Tổ chức Huyện uỷ;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Lưu: VT; TTr.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Trang